

Số: /QĐ-UBND

Việt Yên, ngày tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng dự án Khu tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Cao Kỳ Vân tại xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/500

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định 730/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035 (tỷ lệ 1/10.000); Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Việt Yên;

Căn cứ Thông báo số 628-TB/HU ngày 05/01/2023; Thông báo số 707-TB/HU ngày 04/3/2023 của Thường trực Huyện ủy;

Theo đề nghị đề nghị tại Báo cáo số 149/BC-QLĐT ngày 17/4/2023 của Trưởng phòng Quản lý đô thị huyện; Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 10/04/2023 của UBND xã Minh Đức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng dự án Khu tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Cao Kỳ Vân tại xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/500 với những nội dung chính như sau:

* **Lý do điều chỉnh:** Đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng dự án khu tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Cao Kỳ Vân, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/500 được chấp thuận theo Văn bản số 284/UBND-

KTHT ngày 28/7/2021 và Văn bản số 454/UBND-KTHT ngày 12/11/2021 của UBND huyện Việt Yên. Trong quá trình triển khai dự án, chủ đầu tư (UBND xã Minh Đức) đã tiếp nhận những ý kiến đóng góp của người dân, cán bộ chiến sỹ trong lực lượng Công an nhân dân, các chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa, xây dựng về việc điều chỉnh các hạng mục xây dựng trong dự án nói riêng và cảnh quan toàn khu tưởng niệm nói chung để đảm bảo Khu tưởng niệm khi hoàn thành mang lại ý nghĩa, hiệu quả cao nhất. Do vậy, việc điều chỉnh Quy hoạch tổng mặt bằng là cần thiết nhằm xây dựng một khu tưởng niệm xứng tầm, phát huy tốt nhất giá trị sử dụng, giá trị lịch sử văn hóa; khu tưởng niệm khi hoàn thành xây dựng sẽ là địa chỉ đỏ giáo dục về lòng yêu nước, tinh thần cách mạng không chỉ riêng của lực lượng Công an nhân dân mà còn sâu rộng, lan tỏa đến mọi người dân, mọi lứa tuổi, nhất là thế hệ trẻ ngày nay.

1. Tên đồ án: Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng dự án Khu tưởng niệm Anh hùng lực lượng vũ trang Cao Kỳ Vân tại xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/500.

2. Vị trí, ranh giới và quy mô nghiên cứu:

2.1. Vị trí khu đất: Khu vực lập quy hoạch thuộc địa giới hành chính thôn Bãi Bằng, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2.2. Ranh giới nghiên cứu: Phía Bắc: Giáp đất lâm nghiệp (trồng cây bạch đàn). Phía Nam: Giáp khu dân cư thôn Bãi Bằng, xã Minh Đức; Phía Đông: Giáp khu nghĩa trang nhân dân thôn Bãi Bằng, xã Minh Đức; Phía Tây: Giáp đất lâm nghiệp (trồng cây bạch đàn).

2.3. Quy mô quy hoạch: Quy mô nghiên cứu quy hoạch khoảng 2,53ha (điều chỉnh quy mô từ 2,31ha lên 2,53ha do mở mới tuyến đường kết nối lên đền thờ).

3. Tính chất: Là khu tưởng niệm với hình thức tổ chức không gian kiến trúc, cảnh quan đẹp, được xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.

4. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu: Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt được của đồ án Tuân thủ theo QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng và các Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

5. Nội dung điều chỉnh

5.1. Quy hoạch sử dụng đất:

- Điều chỉnh hướng tuyến tuyến đường mở mới đi lên đền thờ từ ngã ba nhà văn hoá cũ lên chính diện đền, do tuyến đường đã được phê duyệt nhưng về yếu tố cảnh quan, địa hình không phù hợp, tuyến đường xuyên thẳng vào trục thần đạo đền và việc GPMB cũng vướng đến nhiều nhà dân, đất ở.

- Mở mới 1 tuyến đường từ sân trước khu tưởng niệm ra ngã ba gần khu nhà văn hoá mới, đi qua cổng chùa Quan Âm. Tạo nên tuyến vào ra rõ ràng, không xung đột giao thông tại vị trí bãi xe, mặt khác sẽ khai thác thêm tuyến hành lễ tâm

linh từ khu tưởng niệm tri ân Anh hùng LLVT sang lễ Phật cầu an sẽ làm nâng cao giá trị của điểm di tích và kết nối tuyến thăm quan, hành lễ.

- Điều chỉnh bố trí lại tổng mặt bằng, sắp xếp lại các hạng mục tại khu tưởng niệm, bám theo cốt địa hình để Khu tưởng niệm được trang trọng, uy nghiêm hơn theo bố cục đền thờ truyền thống thờ các chiến sỹ cách mạng. Điều chỉnh diện tích bãi đỗ xe phía trước đền thờ, đảm bảo cốt và hướng tiếp cận thuận lợi hơn, tạo vườn hoa trung tâm để nâng tầm cảnh quan cho di tích.

- Điều chỉnh về hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đường dây đường ống điều chỉnh theo hồ sơ điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng.

Bảng cơ cấu sử dụng đất (trước và sau điều chỉnh)

TT	Loại đất	Trước điều chỉnh		Sau điều chỉnh	
		Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	2.618	11,3	5.985,70	23,674
2	Đất giao thông	14.451	62,5	14.547,63	57,754
3	Đất giao thông tuyến số 1	8.961,79	35,445	8.961,79	35,445
4	Đất giao thông tuyến số 2	0	0	2.521,50	9,973
4.1	Bãi đỗ xe tỉnh P1	2.903	12,8	2.694,58	10,657
4.2	Bãi đỗ xe tỉnh P2	0	0	369,76	1,362
4.3	Giao thông nội bộ, taluy	11.548	50,0	0	0
5	Đất giao cây xanh TDDT	6.048	26,2	2.688,97	13,983
Tổng		23.117	100,0	25.283,57	100,0

5.2. Quy hoạch tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị:

Tuyến đường vào mới mở lên đền thờ từ đường bê tông liên xã hiện có lên đến khu vực sân dưới, vườn hoa trung tâm trước đền và bãi đỗ xe, các bậc đá đi lên là Cổng (nghỉ môn); hệ thống tường rào thấp 0.8m bao quanh; đi qua nghỉ môn là Bình phong nằm thẳng trên trục; tiếp đến là sân chính; tiếp sau khoảng sân là Nhà tưởng niệm gồm Phương đình (nhà bia) và Đền thờ. Hai bên 2 nhà tả vu, hữu 2 bên; sau Nhà Đền thờ là khu mộ và vườn cây lưu niệm dọc theo địa hình tự nhiên. Phía dưới, bên trái khu tưởng niệm là nhà phụ trợ 3 gian (Bếp, phòng bảo vệ và phòng khách). Toàn bộ sân hành lễ trước Đền thờ đến cổng Nghi môn được lát đá, sân trước Nghi môn lát đá tự chèn, sân bãi xe lát gạch block tự chèn xen cỏ. Cây xanh được bố trí hai bên và bên cạnh đền. Đường vào khu di tích và đường ra có mặt cắt 7m, có lề đường và trồng cây xanh các vị trí đảm bảo bóng mát.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

6.1. Quy hoạch giao thông:

- Mạng lưới tổ chức giao thông: Mạng đường của khu vực lập quy hoạch được thiết kế dựa theo hướng tuyến đã được xác định trong quy hoạch chung đô thị Việt Yên. Mạng đường trong nội khu được thiết kế theo dạng ô bàn cờ.

- Đồ án quy hoạch có quy mô các mặt cắt giao thông:

- + Mặt cắt 1-1 rộng 8.9 m; trong đó lòng đường 7.0 m; lề đất $0.5+1.4=1.9\text{m}$;
- + Mặt cắt 1A-1A rộng 8.0 m; trong đó lòng đường 7.0 m; lề đất $0.5+0.5=1.0\text{m}$;
- + Mặt cắt 2-2 rộng 8.0 m; trong đó lòng đường 7.0 m; lề đất $0.5+0.5=1.0\text{m}$;

6.2. Quy hoạch san nền (chuẩn bị kỹ thuật):

- Cao độ hiện trạng khu vực quy hoạch có địa hình tương đối dốc, cao độ tự nhiên thấp nhất +13.23m cao độ cao nhất +38.00m.

- Mặt nền trong toàn khu vực sau khi hoàn thiện việc san lấp đạt cao độ nền không chế, độ dốc ngang theo mặt bằng quy hoạch, cần lu, lèn và tạo độ dốc ta luy hoặc gia cố mái taluy đảm bảo sự ổn định cho nền sau khi san lấp.

Sau khi hoàn thiện mặt nền đảm bảo thoát nước mặt nhanh nhất. Cốt san nền thiết kế được lấy theo cốt thiết kế các tuyến theo quy hoạch. Cốt san nền thấp nhất là +12.50 m; cốt san nền cao nhất là +30.50m.

6.3. Quy hoạch thoát nước mưa:

Hệ thống thoát nước của khu vực lập quy hoạch dự kiến xây dựng là hệ thống thoát nước riêng, mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải riêng rẽ với mạng lưới thoát nước mưa, hoạt động theo chế độ tự chảy.

*** Giải pháp thiết kế:**

- Hệ thống thoát nước của khu vực lập quy hoạch là hệ thống thoát nước riêng.
- Hướng thoát nước mưa tuân thủ theo hướng dốc nền xây dựng của bản vẽ Quy hoạch San nền. Hướng thoát chính là hướng Tây Bắc - Đông Nam;
- Nước mưa được gom qua hệ thống rãnh B1000 chạy dọc mặt cắt là thoát ra vị trí thoát hiện trạng nằm gần bãi đỗ xe quy hoạch và vị trí mương thoát nước hiện trạng tại vị trí nút giao tuyến đường mở mới.

6.4. Quy hoạch cấp nước: Nguồn nước cấp cho khu vực lập quy hoạch sử dụng hệ thống giếng khoan và bể nước dự trữ, thiết kế chờ sẵn điểm đầu nối khi có hệ thống nước sạch cấp tới khu vực.

6.5. Quy hoạch thoát nước thải:

- Hướng thoát nước chính: Nước thải được thu thoát theo hướng từ Tây Bắc - Đông Nam. Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại, được xây dựng bên trong công trình hoặc ô đất xây dựng công trình tập trung vào công tròn HDPE D300. Đồ án tuân thủ tuyệt đối Hạ tầng khung theo Quy hoạch chung đã được phê duyệt từ hệ thống giao thông, hệ thống cấp điện, hệ thống cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải xử lý đạt cột A, sau đó mới đổ vào hệ thống thoát nước mưa.

- Độ dốc tối thiểu của tuyến cống $i=1/D$.

- Dọc theo các tuyến cống thoát nước thải bố trí các giếng thăm tại điểm xa các công trình, tại vị trí thay đổi tiết diện cống, chuyển hướng cống để nạo vét bảo dưỡng định kì và sửa chữa cống.

Sơ đồ thoát nước thải: Nước thải khu vực quy hoạch được xử lý cục bộ → cống thoát nước thải → Bể xử lý nước thải → thoát ra hệ thống thoát nước mưa.

6.6. Quy hoạch cấp điện:

* *Nguồn điện*: Nguồn điện lấy cho đèn thờ được lấy từ đường dây hạ thế thông qua trạm biến áp thôn Kẹm.

* *Lưới điện*: Các công trình lưới điện tuân thủ theo nghị định 9/2010/NĐ-CP về quản lý không gian công trình ngầm, trong đó các tuyến trung, hạ áp đi trong các rãnh, hào, mương cáp theo bản đồ tổng hợp đường dây đường ống.

- Trên cơ sở trạm biến áp đã thiết kế xây dựng đường dây 0,4kV cho phù hợp và đáp ứng nhu cầu dùng điện. Toàn bộ đường dây hạ thế đi ngầm trong rãnh cáp.

+ Hệ thống lưới hạ thế sử dụng cấp điện áp 380/220V ba pha bốn dây trung tính nối đất trực tiếp. Lưới hạ thế khu vực sử dụng cáp nổi và riêng cấp cho đèn thờ dung cáp ngầm.

6.7. Quy hoạch thông tin liên lạc: Xây dựng hệ thống công, bể cáp ngầm phục vụ các doanh nghiệp viễn thông, internet kéo cáp đến khu vực sử dụng dịch vụ trong đền thờ.

6.8. Chất thải rắn: Chất thải rắn được phân loại từ nguồn, được gom lại bằng các thùng rác đặt trên hè đường, trong các khối công trình rồi vận chuyển tạm thời về điểm tập kết tạm trong khuôn viên cây xanh, sau đó được vận chuyển về khu xử lý rác của huyện để xử lý theo quy định.

7. Đánh giá môi trường: Đồ án sẽ được đánh giá môi trường theo các quy định hiện hành. Việc đầu tư xây dựng khu dân cư mới đảm bảo cảnh quan, môi trường là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho xã Minh Đức nói riêng và của huyện Việt Yên nói chung.

8. Các hạng mục dự kiến đầu tư:

- Nhà tưởng niệm, đền thờ ...;
- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật như đường giao thông, bãi đỗ xe, hệ thống cấp, thoát nước...;
- Xây dựng các khu công viên, vườn hoa, TDTT...

Điều 2. UBND xã Minh Đức có trách nhiệm tổ chức công bố công khai quy hoạch theo đúng quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Quản lý đô thị, Văn hóa và Thông tin, Chủ tịch UBND xã Minh Đức và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Quản lý đô thị;
- banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn
- LDVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Bách